|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TÀI CHÍNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-BTC | *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

 **TỜ TRÌNH**

**V/v ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024, Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ**

DỰ THẢO

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số …ngày của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9, Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024, Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ (sau đây gọi là dự thảo Nghị định) với những nội dung sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

***1.1 Cơ sở chính trị***

- Tại Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII ngày 01/02/2021 đã nêu: “*Có cơ chế đột phá để thu hút, trọng dụng nhân tài, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng* *dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tạo động lực mạnh mẽ cho phát triển nhanh và bền vững*”.

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã nêu rõ: “*Khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế… để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực;* “*Ban hành chính sách khuyến khích đầu tư, mua, thuê các sản phẩm, dịch vụ số*”*;* “*Có cơ chế hợp tác công tư để phát triển hạ tầng số hiện đại, trong đó nguồn lực nhà nước là chủ yếu… Phát triển ngành công nghiệp IoT, xây dựng một số cụm công nghiệp IoT di động*”.

- Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới nêu các nhiệm vụ và giải pháp như sau: “*Tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật trên tất cả các lĩnh vực, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc, khơi dậy, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững của đất nước*”; “*tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường phân cấp, phân quyền, làm rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân trong bộ máy nhà nước đi đôi với nâng cao năng lực thực thi; xây dựng tổ chức bộ máy nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả…*”*.*

- Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 đã giao: “*Tập trung hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật… phát triển mạnh khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, lấy doanh nghiệp làm trung tâm; thúc đẩy phát triển mô hình kinh doanh mới, kinh tế số, xã hội số. Có cơ chế, chính sách kinh tế, tài chính khuyến khích các doanh nghiệp tham gia nghiên cứu phát triển và đổi mới công nghệ. Cho phép thực hiện cơ chế thử nghiệm chính sách mới, thúc đẩy triển khai và ứng dụng công nghệ mới, đổi mới sáng tạo, mô hình kinh doanh mới*.”

- Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045 đã xác định: “*Áp dụng chính sách thuế, hỗ trợ tài chính, tiếp cận các nguồn lực phù hợp nhằm khuyến khích nghiên cứu, đổi mới, hiện đại hóa công nghệ*.”

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đề ra nhiệm vụ: “*Hoàn thiện các chính sách tài chính nhằm khuyến khích, huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo*.”

- Kết luận số 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về phát triển KH&CN xác định nhiệm vụ, giải pháp: “*Rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật về đầu tư, tài chính và doanh nghiệp, bảo đảm đồng bộ với các quy định pháp luật về khoa học và công nghệ*”.

- Tại Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/2/2025, Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/2/2025, trong đó đã yêu cầu tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; theo đó sẽ đã đặt ra yêu cầu phải rà soát, hoàn thiện thể chế pháp luật về đầu tư, tài chính, ngân sách để thể chế hóa chủ trương của Đảng và Nhà nước, Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Đề án bổ sung phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên.

- Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/1/2025 của Bộ Chính trị về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật đã nêu rõ: “*Bên cạnh một số bộ luật, luật quy định về quyền con người, quyền công dân, tố tụng tư pháp cần cụ thể, về cơ bản các luật khác, nhất là luật điều chỉnh các nội dung về kiến tạo phát triển chỉ quy định những vấn đề khung, những vấn đề có tính nguyên tắc thuộc thẩm quyền của Quốc hội, còn những vấn đề thực tiễn thường xuyên biến động thì giao Chính phủ, bộ, ngành, địa phương quy định để bảo đảm linh hoạt, phù hợp với thực tiễn.*”; “*Phân định rõ thẩm quyền lập pháp và thẩm quyền lập quy, luật chỉ quy định những vấn đề thuộc thẩm quyền Quốc hội, không luật hóa các nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của văn bản dưới luật; cơ bản không quy định thủ tục hành chính, trình tự, hồ sơ trong luật mà giao Chính phủ, các bộ quy định theo thẩm quyền nhưng không được đặt thêm thủ tục hành chính, phát sinh thêm giấy phép con so với hiện hành*”*.*

- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/1/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập kinh tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 về hội nghị lần thứ 11 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

- Tại điểm 2 Nghị quyết số 192/2025/QH15 ngày 19/2/2025 về bổ sung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên đã nêu: “*Đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, pháp luật và nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật. Đổi mới tư duy xây dựng pháp luật theo hướng “vừa quản lý chặt chẽ, vừa kiến tạo phát triển”, từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; đề cao phương pháp “quản lý theo kết quả”, chuyển mạnh từ “tiền kiểm” sang “hậu kiểm” gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát.*”

- Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 đã giao: “*Tập trung hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật… phát triển mạnh khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, lấy doanh nghiệp làm trung tâm; thúc đẩy phát triển mô hình kinh doanh mới, kinh tế số, xã hội số. Có cơ chế, chính sách kinh tế, tài chính khuyến khích các doanh nghiệp tham gia nghiên cứu phát triển và đổi mới công nghệ. Cho phép thực hiện cơ chế thử nghiệm chính sách mới, thúc đẩy triển khai và ứng dụng công nghệ mới, đổi mới sáng tạo, mô hình kinh doanh mới*.”

**1.2 Cơ sở pháp lý**

- Luật số … sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9, trong đó giao Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung của Luật Đấu thầu.

- Theo Quyết định số … ngày ../…/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết các luật được Quốc hội Khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9, Bộ Tài chính được phân công chủ trì xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024, Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, Nghị định số 17/2025/NĐ-CP của Chính phủ là cần thiết, cấp bách nhằm bảo đảm tính khả thi, thống nhất, đồng bộ của Luật Đấu thầu (đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số …), đồng thời góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Luật Đấu thầu và các Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, Nghị định số 17/2025/NĐ-CP. Trên tinh thần đó, những nội dung cần được quy định chi tiết và sửa đổi, bổ sung gồm:

*2.1. Các nội dung Luật Đấu thầu giao Chính phủ quy định chi tiết:*

Luật số … sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đã giao Chính phủ quy định chi tiết 14 nội dung của Luật Đấu thầu, gồm: (i) chỉ định thầu, (ii) chào hàng cạnh tranh, (iii) đàm phán giá, (iv) đặt hàng, (v) nguyên tắc áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu, (vi) quy trình, thủ tục lựa chọn nhà thầu, (vii) hồ sơ mời thầu, (viii) thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu, (ix) hình thức lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu áp dụng mua sắm tập trung, việc tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân và cơ sở y tế là đơn vị sự nghiệp công lập, (x) trách nhiệm công bố danh mục thuốc được ưu đãi trong đấu thầu, (xi) xét duyệt trúng thầu đối với gói thầu xây lắp, (xii) trách nhiệm và nội dung quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu thầu, (xiii) xử lý vi phạm và (xiv) điều kiện xem xét giải quyết kiến nghị, quy trình giải quyết kiến nghị; thành phần, trách nhiệm và hoạt động Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị.

*2.2. Các nội dung sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định của Luật Đấu thầu (đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số …):*

Luật số … sửa đổi, bổ sung một số quy định của Luật Đấu thầu về bảo đảm cạnh tranh; phân cấp phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho chủ đầu tư; bãi bỏ vai trò bên mời thầu; bổ sung các đối tượng được hưởng ưu đãi trong đấu thầu; nguyên tắc áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt; quy trình, thủ tục lựa chọn nhà thầu như: lược bỏ thủ tục thẩm định kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, không bắt buộc phải thẩm định hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, kết quả lựa chọn nhà thầu đối với hình thức chỉ định thầu. Do vậy, cần phải sửa đổi, bổ sung các nội dung tương ứng tại Nghị định số 24/2024/NĐ-CP để bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định của Luật.

*2.3. Các nội dung được sửa đổi, bổ sung để đơn giản hóa quy trình, thủ tục; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị định số 24/2024/NĐ-CP:*

Nghị định số 24/2024/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 115/2024/NĐ-CP, Nghị định số 17/2025/NĐ-CP đã tạo dựng khung pháp lý thống nhất, đồng bộ, góp phần tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà thầu. Tuy nhiên, quy trình, thủ tục đấu thầu theo quy định của Nghị định này mặc dù đã được cải cách nhưng vẫn cần tiếp tục xem xét sửa đổi để xử lý những vướng mắc, bất cập đã phát sinh trong quá trình thực hiện hoạt động đấu thầu, tăng cường tính công khai, minh bạch trong đấu thầu (như: quy định về chào giá trực tuyến, mua sắm trực tuyến, xử lý tình huống trong đấu thầu…).

Đối với những nội dung nêu trên, Bộ Tài chính đã thực hiện đánh giá tác động, bảo đảm phù hợp với thực tiễn, không làm tăng thủ tục hành chính, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác đấu thầu; đồng thời tạo thuận lợi cho chủ đầu tư, bên mời thầu trong hoạt động lựa chọn nhà thầu.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích ban hành Nghị định**

a) Tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý về đấu thầu phù hợp với quy định mới của tại Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số …) nhằm thể chế hóa đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng tại các văn bản của Bộ Chính trị như: Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030; Kết luận số 19-KL/TW ngày 14/10/2021 về định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/01/2025 về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật; Nghị quyết số 57/NQ-TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 68/NQ-TW ngày 4/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 66/NQ-TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới…

b) Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian, đẩy nhanh tiến độ thực hiện gói thầu, dự án; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu thầu.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị định**

a) Quy định chi tiết, đầy đủ các điều, khoản, điểm của Luật Đấu thầu đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số … được Quốc hội giao Chính phủ quy định chi tiết, đồng thời kế thừa, hoàn thiện các quy định về đấu thầu đã áp dụng ổn định, phát huy hiệu quả trên thực tế và vẫn bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Đấu thầu.

b) Bảo đảm tính khả thi, thống nhất, đồng bộ của pháp luật về đấu thầu, đồng thời phù hợp với các cam kết của Việt Nam theo các điều ước quốc tế.

c) Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện hoạt động đấu thầu, nâng cao chất lượng, hiệu quả và bảo đảm cạnh tranh, công bằng, minh bạch của công tác đấu thầu.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

1. Ngày..., Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số ... thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu.

2. Ngày…, Bộ Tài chính có văn bản số … gửi các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội, doanh nghiệp... để lấy ý kiến về dự thảo Nghị định.

3. Dự thảo Nghị định đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính để tham vấn rộng rãi ý kiến của các đối tượng quan tâm.

5. Trên cơ sở đó, ngày …, Bộ Tài chính đã hoàn thiện dự thảo Nghị định và có công văn số … gửi Bộ Tư pháp đề nghị thẩm định hồ sơ Nghị định. Ngày …, Bộ Tư pháp tổ chức họp Hội đồng thẩm định Dự thảo Nghị định.

Căn cứ ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định tại cuộc họp ngày … và ý kiến của Bộ Tư pháp tại báo cáo thẩm định số … ngày …, Bộ Tài chính đã tiếp tục chỉnh lý, hoàn thiện Dự thảo Nghị định để trình Chính phủ.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Bố cục**

Dự thảo Nghị định có **03 Điều**, trong đó:

- Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024, Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ.

- Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

- Điều 3. Điều khoản thi hành.

**2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định**

**2.1. Điều 1**. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024, Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ, gồm các nội dung sau:

***2.1.1. Các nội dung Luật Đấu thầu giao Chính phủ quy định chi tiết:***

*(i) Về chỉ định thầu:*

Điều 23 Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số …) quy định về chỉ định thầu và giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung này. Trên cơ sở đó, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung các Điều 76, 77 và 78 để quy định chi tiết Điều 23 Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số …) theo hướng:

- Về các trường hợp chỉ định thầu, khoản 32 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Điều 76 của Nghị định 24/2024/NĐ-CP để quy định các gói thầu được áp dụng hình thức này, gồm: (i) các gói thầu đã được quy định tại Luật Đấu thầu năm 2023; (ii) các gói thầu được điều chuyển từ hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt sang hình thức chỉ định thầu[[1]](#footnote-1); (iii) gói thầu đầu tư công đặc biệt, khẩn cấp, gói thầu theo Nghị quyết số 68/NQ-TW[[2]](#footnote-2), gói thầu cần đẩy nhanh tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả của dự án.

- *Về thẩm quyền, hồ sơ, quy trình, thủ tục lựa chọn nhà thầu trong chỉ định thầu*, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 77 và Điều 78 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP theo hướng:

+ Phân cấp, phân quyền thẩm quyền quyết định việc áp dụng các hình thức này cho chủ đầu tư, không phải lên người có thẩm quyền quyết định, việc này tạo tính chủ động cho chủ đầu tư trong việc tổ chức lựa chọn nhà thầu.

+ Về hồ sơ, quy trình, thủ tục đã được đơn giản hóa, dự thảo Nghị định sửa đổi Điều 77 theo hướng không bắt buộc phải thẩm định hô sơ yêu cầu, kết quả chỉ định thầu, rút ngắn quy trình. Đối với một số trường hợp chỉ định thầu đặc thù như: gói thầu cung cấp dịch vụ in ấn, cung cấp tem, biên lai, niêm phong theo quy định của pháp luật về quản lý thuế, hải quan; gói thầu cung cấp dịch vụ tổ chức các hội nghị, hội thảo, đại hội, tập huấn phải thực hiện gấp; gói thầu phục vụ công tác đối ngoại, mua tặng phẩm đối ngoại cho lãnh đạo Đảng, Nhà nước, gói thầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ chỉ do một cơ sở sản xuất hoặc cung cấp, quy trình thực hiện theo hướng chủ đầu tư thương thảo hợp đồng với nhà thầu, sau đó hoàn thiện, ký kết hợp đồng mà không cần yêu cầu phải có hồ sơ yêu cầu, hồ sơ đề xuất.

*(ii) Chào hàng cạnh tranh:*

Điều 24 Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số …) quy định chào hàng cạnh tranh được áp dụng đối với gói thầu có giá gói thầu trong hạn mức theo quy định của Chính phủ. Trên cơ sở đó, khoản 35 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Điều 79 để quy định chi tiết Điều 24 Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số …) theo hướng: nâng hạn mức áp dụng hình thức này lên 10 tỷ đồng thay cho mức 5 tỷ đồng được quy định tại Điều 24 Luật Đấu thầu năm 2023 trước đây.

*(iii) Đàm phán giá*

Điều 28 Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số …) giao Chính phủ quy định thẩm quyền quyết định việc áp dụng hình thức đàm phán giá, ban hành danh mục thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm được áp dụng hình thức đàm phán giá và quy định quy trình, thủ tục lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu áp dụng hình thức đàm phán giá. Trên cơ sở đó, khoản 61 Điều 1 dự thảo Nghị định bổ sung điểm g vào khoản 2 Điều 135 Nghị định 24/2024/NĐ-CP để giao Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định các nội dung này như quy định tại khoản 2 Điều 28 Luật Đấu thầu trước đây.

*(iv) Đặt hàng*

Điều 29a Luật Đấu thầu (được bổ sung tại Luật số …) quy định đặt hàng là hình thức giao trực tiếp cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân thực hiện các gói thầu, dự án và giao Chính phủ quy định chi tiết Điều này. Trên cơ sở đó, dự thảo Nghị định bổ sung quy định về đặt hàng tại các Điều 104a, 104b, 104c, 104d, 104đ và 104e để quy định về dịch vụ, hàng hóa được đặt hàng[[3]](#footnote-3) trong các dự án, dự toán mua sắm, điều kiện, quy trình, giá đặt hàng, thực hiện hợp đồng, thanh tra, kiểm tra, giám sát.

Đối với việc đặt hàng sản phẩm, dịch vụ công quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP, Điều 2 dự thảo Nghị định sửa đổi một số điều của Nghị định số 32/2019/NĐ-CP bao gồm các nội dung sau:

- Sửa đổi điều kiện đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công tại khoản 1 và khoản 2 Điều 12; sửa đổi điều kiện đặt hàng sản phẩm, dịch vụ công ích tại khoản 1 Điều 17 theo hướng: (1) Bỏ điều kiện về sản phẩm, dịch vụ có định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá, giá sản phẩm, dịch vụ do cơ quan có thẩm quyền ban hành vì các nội dung này thuộc bước ký hợp đồng đặt hàng, phê duyệt Quyết định đặt hàng hoặc thuộc trách nhiệm ban hành của các bộ, ngành, địa phương theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP, Nghị định số 111/2025/NĐ-CP; (2) Sửa đổi, bổ sung điều kiện chỉ có 01 nhà cung cấp đăng ký thực hiện theo hướng quy định rõ nét hơn hoặc chỉ cần xác định có nhà cung cấp nhận đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công đảm bảo đáp ứng được chất lượng, tiến độ và hiệu quả đặt hàng; (3) Bổ sung điều kiện nhà cung cấp không đang trong quá trình giải thể; không mất khả năng thanh toán để đảm bảo tính pháp lý, khả thi khi các đơn vị này cung cấp sản phẩm, dịch vụ công.

- Bổ sung Điều 13a, Điều 18a quy trình đặt hàng để đảm bảo thuận lợi trong triển khai thực hiện theo ý kiến đề xuất của các Bộ, địa phương với quy trình đơn giản (bao gồm 02 bước: (1) lập, phê duyệt phương án đặt hàng, (2) Ký hợp đồng đặt hàng/phê duyệt Quyết định đặt hàng).

- Sửa đổi, bổ sung Điều 16 và Điều 21 về lựa chọn nhà thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công theo nguyên tắc phù hợp với Điều 29b Luật Đấu thầu: Đối với sản phẩm, dịch vụ đáp ứng điều kiện đặt hàng mà cơ quan đặt hàng quyết định áp dụng một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu theo quy định của Luật Đấu thầu thì thực hiện theo quy định về trình tự, thủ tục của hình thức tương ứng.

- Ngoài ra, dự thảo Nghị định chỉnh lý kỹ thuật một số quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các nội dung đã được sửa đổi tại Luật số … như sau:

+ Bãi bỏ khoản khoản 9 và khoản 10 Điều 3 giải thích từ ngữ về đặt hàng và đấu thầu.

+ Bãi bỏ cụm từ “Bộ Kế hoạch và Đầu tư” tại khoản 4 Điều 5 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP.

+ Bãi bỏ khoản 5 Điều 12 và khoản 6 Điều 17 đối với nội dung các trường hợp đáp ứng điều kiện đặt hàng nhưng vẫn khuyến khích đấu thầu để đồng bộ với Điều 29b giao quyền chủ động cho cơ quan đặt hàng quyết định hình thức lựa chọn nhà thầu khi đáp ứng điều kiện thực hiện đối với từng hình thức.

*(v) Nguyên tắc áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu*

Điều 29b Luật Đấu thầu (được bổ sung tại Luật số …) giao Chính phủ quy định chi tiết về nguyên tắc áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu. Trên cơ sở đó, dự thảo Nghị định bổ sung thêm quy định tại Điều 10a đối với trường hợp gói thầu thuộc trường hợp quy định tại các điều 26, 27 và 28 của Luật Đấu thầu mà chủ đầu tư quyết định áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh thì thực hiện theo trình tự, thủ tục của hình thức đó.

*(vi) Quy trình, thủ tục lựa chọn nhà thầu*

Điều 43 Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số …) giao Chính phủ quy định chi tiết về quy trình, thủ tục lựa chọn nhà thầu, nội dung giao Chính phủ này trước đây được quy định tại khoản 8 Điều 43 Luật Đấu thầu năm 2023 và Nghị định số 24/2024/NĐ-CP đã quy định chi tiết về quy trình lựa chọn nhà thầu tương ứng với các hình thức lựa chọn nhà thầu. Trên cơ sở đó, nội dung dự thảo Nghị định chỉ cập nhật một số nội dung để phù hợp với những thay đổi của Luật Đấu thầu và không có thay đổi nhiều.

*(vii) Hồ sơ mời thầu*

Điều 44 Luật Đấu thầu (được bổ sung tại Luật số …) giao Chính phủ quy định chi tiết về nội dung của hồ sơ mời thầu. Trên cơ sở đó, dự thảo Nghị định sửa đổi tại Điều 24, 35, 36 và 61 theo hướng bổ sung quy định hồ sơ mời thầu một số nội dung sau:

- Cho phép yêu cầu nguyên vật liệu, vật tư đáp ứng chất lượng theo nhóm tiêu chuẩn chất lượng, được sản xuất bởi doanh nghiệp đạt nhãn hiệu chứng nhận hàng Việt Nam chất lượng cao để nâng cao chất lượng của vật liệu, vật tư, công trình.

- Cho phép áp dụng phương pháp dựa trên kỹ thuật đối với gói thầu dịch vụ phi tư vấn, hàng hóa, xây lắp, hỗn hợp để bảo đảm đối với các gói thầu có yêu cầu kỹ thuật cao có thể lựa chọn được nhà thầu có đề xuất kỹ thuật tốt nhất, sau đó chỉ mở hồ sơ đề xuất về tài chính của nhà thầu này để hai bên thương thảo đàm phán.

- Đối với phương pháp kết hợp giữa kỹ thuật và giá, dự thảo Nghị định sửa đổi Điều 36 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP theo hướng bổ sung trường hợp đối với các gói thầu quy định khoản 1a Điều 31 của Luật Đấu thầu được nâng tỷ trọng điểm về kỹ thuật (K) lên tối đa 60% để có thể lựa chọn được nhà thầu có công nghệ tốt trên cơ sở chi phí hợp lý nhất.

*(viii) Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu*

Điều 45 Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số …) giao Chính phủ quy định chi tiết về thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu. Trên cơ sở đó, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung theo hướng đưa các mốc thời gian cụ thể đã được quy định tại Điều 45 Luật Đấu thầu năm 2023 vào các Điều 23, 26, 60, 63 và 79 để thuận tiện cho chủ đầu tư, nhà thầu trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu.

*(ix) Hình thức lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu áp dụng mua sắm tập trung và việc tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân và cơ sở y tế là đơn vị sự nghiệp công lập*

Điều 53 Luật Đấu thầu (được bổ sung tại Luật số …) quy định hình thức lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu áp dụng mua sắm tập trung được thực hiện theo quy định của Chính phủ; Chính phủ quy định chi tiết Điều này và quy định việc tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân và cơ sở y tế là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên. Trên cơ sở đó, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung theo hướng mua sắm tập trung được áp dụng các hình thức đấu thầu rộng rãi là chủ yếu. Trường hợp gói thầu mua sắm tập trung đủ điều kiện áp dụng chào hàng cạnh tranh, chỉ định thầu, đàm phán giá thì được áp dụng các hình thức này.

Thẩm quyền ban hành danh mục trong mua sắm tập trung được kế thừa quy định tại Điều 53 Luật Đấu thầu năm 2023[[4]](#footnote-4) để đưa xuống quy định trong dự thảo Nghị định và bổ sung danh mục mua sắm tập trung ở cấp Bộ, ngành, địa phương theo hướng áp dụng đối với các thiết bị công nghệ thông tin đã được chuẩn hóa: máy tính để bàn, máy in và các thiết bị khác; thiết bị văn phòng: điện thoại để bàn, giấy in, bàn, ghế, tủ và các thiết bị khác; thiết bị chiếu sáng, điều hòa không khí; dịch vụ bảo vệ, vệ sinh….nhằm đẩy mạnh, tăng cường mua sắm tập trung cấp Bộ, địa phương.

Đồng thời, dự thảo Nghị định cũng bổ sung quy định cho phép các cơ sở khám chữa bệnh tư nhân, cơ sở y tế là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi đầu tư, chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi thường xuyên có nhu cầu mua sắm tập trung, đàm phán giá thuốc, hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế thì cũng được tổng hợp nhu cầu như các cơ sơ y tế công lập khác để đơn vị mua sắm tập trung tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp.

*(x) Trách nhiệm công bố danh mục thuốc được ưu đãi trong đấu thầu*

Điều 56 Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số …) giao Chính phủ quy định trách nhiệm công bố danh mục đối với thuốc được Bộ Y tế công bố có ít nhất 03 hãng trong nước sản xuất trên dây chuyền sản xuất thuốc đáp ứng nguyên tắc, tiêu chuẩn EU-GMP hoặc tương đương EU-GMP và đáp ứng tiêu chí kỹ thuật theo quy định của Bộ Y tế và về chất lượng, giá, khả năng cung cấp thì trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu phải quy định nhà thầu chỉ chào thầu thuốc xuất xứ trong nước. Trên cơ sở đó, Điều 135 dự thảo Nghị định quy định theo hướng kế thừa quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật Đấu thầu năm 2023 là giao Bộ Y tế công bố danh mục thuốc quy định tại điểm b khoản 1 Điều 56 của Luật Đấu thầu.

*(xi) Xét duyệt trúng thầu đối với gói thầu xây lắp*

Điều 61 Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số …) quy định đối với gói thầu xây lắp, trường hợp nhà thầu chào giá dự thầu thấp bất thường, chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu giải trình, làm rõ tính khả thi, hợp lý của giá dự thầu để làm cơ sở đánh giá đáp ứng hoặc loại bỏ hồ sơ dự thầu theo quy định của Chính phủ. Trên cơ sở đó, dự thảo Nghị định sửa đổi Điều 30 và Điều 42 theo hướng đối với gói thầu xây lắp, EC, trường hợp giá dự thầu của nhà thầu nhỏ hơn 80% so với giá gói thầu thì chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu giải thích, làm rõ về tính hợp lý, khả thi của giá dự thầu đó và các chi phí cấu thành giá dự thầu. Trường hợp nhà thầu giải thích không đủ rõ, không có tính thuyết phục thì hồ sơ dự thầu của nhà thầu sẽ bị loại. Trương hợp nhà thầu giải thích, làm rõ hợp lý, khả thi của giá dự thầu thì nhà thầu được đề nghị trúng thầu.

*(xii) Trách nhiệm và nội dung quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu thầu*

Điều 83 Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số …) giao Chính phủ quy định chi tiết trách nhiệm và nội dung quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu thầu. Trên cơ sở đó, dự thảo Nghị định bổ sung Điều 113a theo hướng kế thừa nội dung quy định tại Điều 84 Luật Đấu thầu trước đây và giao Bộ Tài chính là cơ quan đầu mối giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu thầu.

*(xiii) Xử lý vi phạm*

Điều 87 Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số …) giao Chính phủ quy định chi tiết về xử lý vi phạm trong hoạt động đấu thầu. Trên cơ sở đó, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Điều 125 theo hướng kế thừa nội dung về thẩm quyền xử lý vi phạm đã được quy định tại khoản 3 Điều 87 Luật Đấu thầu trước đây.

*(xiv) Điều kiện xem xét giải quyết kiến nghị, quy trình giải quyết kiến nghị; thành phần, trách nhiệm và hoạt động Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị.*

Điều 89 Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số …) giao Chính phủ quy định chi tiết về điều kiện xem xét giải quyết kiến nghị, quy trình giải quyết kiến nghị; thành phần, trách nhiệm và hoạt động Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị. Trên cơ sở đó, dự thảo Nghị định bổ sung Chương Xa Giải quyết kiến nghị trong đấu thầu gồm các điều 130a, 130b và 130c theo hướng kế thừa các nội dung về điều kiện xem xét giải quyết kiến nghị, quy trình giải quyết kiến nghị; thành phần, trách nhiệm và hoạt động Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị đã được quy định tại các Điều 90, 91, 92, 93 Luật Đấu thầu trước đây.

***2.2. Các nội dung sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định của Luật Đấu thầu (đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15)***

*a) Về bảo đảm cạnh tranh*

Bãi bỏ khoản 9 Điều 3 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, do nội dung này đã được quy định tại Điều 6 Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số…)

*b) Về bãi bỏ vai trò bên mời thầu trong lựa chọn nhà thầu*

Điều 78, 79 và 80 Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số …) đã bãi bỏ vai trò bên mời thầu trong lựa chọn nhà thầu, chuyển một số trách nhiệm trước đây thuộc bên mời thầu lên chủ đầu tư như: làm rõ hồ sơ dự thầu, thương thảo hợp đồng, hoàn thiện hợp đồng, thành lập tổ chuyên gia; chuyển nội dung trình phê duyệt hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, kết quả lựa chọn nhà thầu sang tổ chuyên gia. Trên cơ sở đó, dự thảo Nghị định bổ sung, sửa đổi toàn bộ các nội dung liên quan bên mời thầu theo hướng chuyển các nội dung này sang vai trò của chủ đầu tư, tổ chuyên gia để bảo đảm phù hợp với quy định của Điều 78, 79 và 80 Luật Đấu thầu (được bổ sung tại Luật số …).

*c) Về bổ sung ưu đãi trong đấu thầu trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số*

Điểm g và điểm i khoản 1 Điều 10 Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số …) đã sửa đổi, bổ sung đối tượng được hưởng ưu đãi trong đấu thầu trong lĩnh vực khoa học, công nghê, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số[[5]](#footnote-5).

Trên cơ sở đó, dự thảo Nghị định sửa đổi các điều 5, 6, 7, 8 theo hướng nhà thầu quy định tại điểm g khoản 1 Điều 10 Luật Đấu thầu không phải đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm trong thời hạn 05 năm kể từ khi thành lập; hàng hóa là sản phẩm quy định tại điểm i khoản 1 Điều 10 Luật Đấu thầu được hưởng mưc ưu đãi cao nhất là 15% so với các đối tượng khác, cụ thể: đối với phương pháp kết hợp giữa kỹ thuật và giá, hàng hóa tại điểm i khoản 1 Điều 10 Luật Đấu thầu được cộng thêm 15% điểm tổng hợp; đối với phương pháp giá thấp nhất và giá đánh giá, các hàng hóa không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi bị cộng thêm 15% giá dự thầu để so sánh, xếp hạng.

c) *Về các trường hợp lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt*

Do một số trường hợp được áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt quy định tại Điều 82 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2025/NĐ-CP)[[6]](#footnote-6) đã được đưa lên hình thức chỉ định thầu nên cần sửa đổi Điều 82, 83, 84 trong dự thảo Nghị định theo hướng: chuyển thẩm quyền quyết định áp dụng lựa chọn trong trường hợp đặc biệt từ người có thẩm quyền thành chủ đầu tư do Điều 78 Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật…) đã quy định thẩm quyền phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu là chủ đầu tư[[7]](#footnote-7).

Bên cạnh đó, Điều 29 Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số…) đã bổ sung các trường hợp về thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; có yêu cầu bảo đảm lợi ích quốc gia và giao Chính phủ quy định chi tiết Điều này. Trên cơ sở đó, dự thảo Nghị định đã sửa đổi, bổ sung Điều 82 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP thêm một số trường hợp được áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt đối với các gói thầu thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; có yêu cầu bảo đảm lợi ích quốc gia[[8]](#footnote-8).

*d) Về quy trình, thủ tục đấu thầu*

Các Điều 50, 77, 78 Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số …) đã lược bỏ thủ tục thẩm định kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu, kế hoạch lựa chọn nhà thầu; tổ chức thẩm định hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, kết quả lựa chọn nhà thầu (nếu có). Đồng thời, Điều 43 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số…) chỉ quy định quy trình chung cho tất cả hình thức lựa chọn nhà thầu và giao Chính phủ quy định chi tiết.

Trên cơ sở đó, nhằm tiếp tục đơn giản hoá quy trình, thủ tục, rút ngắn thời gian thực hiện gói thầu, dự án, dự thảo Nghị định sửa đổi theo hướng lược bỏ thủ tục thẩm định hồ sơ yêu cầu đối với gói thầu áp dụng hình thức chỉ định thầu, mua sắm trực tiếp, kết quả lựa chọn nhà thầu đối với hình thức chỉ định thầu; kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu, kế hoạch lựa chọn nhà thầu trước khi phê duyệt. Đồng thời, trao quyền cho chủ đầu tư được quyết định việc thẩm định hoặc không thẩm định hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu.

***2.3. Các nội dung được sửa đổi, bổ sung để đơn giản hóa quy trình, thủ tục; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị định số 24/2024/NĐ-CP***

*a) Về chào giá trực tuyến*

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số nội dung đối với gói thầu áp dụng hình thức chào giá trực tuyến như sau:

- Sửa đổi nguyên tắc chào giá trực tuyến chỉ áp dụng đối với phương pháp giá thấp nhất. Trường hợp có nhiều nhà thầu cùng chào giá thấp nhất bằng nhau sau thời điểm kết thúc chào giá trực tuyến thì nhà thầu chào giá đầu tiên thấp nhất được xếp hạng cao nhất (Điều 99).

- Sửa đổi quy định giá chào của nhà thầu phải giảm tối thiểu bằng bước giá và không được thấp hơn 90% giá thấp nhất hiển thị trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia để các nhà thầu tránh các trường hợp vi phạm do sai sót trong quá trình chào giá vì lỗi thập phân (Điều 101).

- Sửa đổi nội dung nhà thầu trúng thầu không thực hiện theo cam kết thì bị xử lý theo hướng khóa chức năng tham gia chào giá trực tuyến thay vì khóa tài khoản như trước đây (Điều 101).

*b) Xử lý tình huống*

Bổ sung XLTH trường hợp gói thầu đã tổ chức theo Luật 43 nhưng tình huống xảy ra thời điểm Luật 22 đang có hiệu lực (ý kiến ĐBQH)

c) Chỉnh lý kỹ thuật ở một số nội dung

Ngoài ra, dự thảo Nghị định chỉnh lý kỹ thuật một số quy định tại Nghị định số 24/2024/NĐ-CP nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các nội dung đã được sửa đổi tại Luật số … như sau:

- Khoản 46 dự thảo Nghị định chỉnh lý kỹ thuật khoản 3 Điều 103 Nghị định 24/2024/NĐ-CP nội dung “03 ngày” thành “03 ngày làm việc”.

- Thay thế cụm từ “*bên mời thầu*” bằng cụm từ “*chủ đầu tư*”;

- Thay thế cụm từ “*bên mời thầu*” bằng cụm từ “*tổ chuyên gia*”;

- Thay thế cụm từ “*Bộ Kế hoạch và Đầu tư*” bằng cụm từ “*Bộ Tài chính*”;

- Thay thế cụm từ “*Sở Kế hoạch và Đầu tư*” bằng cụm từ “*Sở Tài chính*”;

- Bãi bỏ cụm từ “*bên mời thầu*”;

- Thay thế cụm từ “*người có thẩm quyền*” bằng cụm từ “*chủ đầu tư*”;

- Thay thế cụm từ “*thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định này*” bằng cụm từ “*thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại các khoản 3, 5 và 6 Điều 18 của Nghị định này*”;

- Bãi bỏ cụm từ “*Bộ Kế hoạch và Đầu tư*”.

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

Các nguồn lực về tài chính và nhân lực bảo đảm thi hành Nghị định sau khi được ban hành cơ bản kế thừa nguồn lực có sẵn, không làm phát sinh bộ máy, nhân lực để thực hiện.

Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét Hồ sơ xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu*,* bao gồm các tài liệu sau đây:

*(1) Tờ trình Chính phủ về dự thảo Nghị định.*

*(2) Dự thảo Nghị định.*

*(3) Báo cáo thẩm định; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định.*

*(4) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị định.*

Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thủ tướng Chính phủ;- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Các thành viên Chính phủ;- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tư pháp; - Lưu: VT, Cục QLĐT ( ). | **BỘ TRƯỞNG****Nguyễn Văn Thắng** |

1. Các gói thầu gồm:

- Gói thầu thuộc dự án, dự toán mua sắm có yêu cầu cấp bách phải thực hiện ngay theo chỉ đạo tại Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định, Chỉ thị, văn bản thông báo ý kiến của lãnh đạo Chính phủ mà nếu áp dụng đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế thì không bảo đảm hoàn thành tiến độ;

- Gói thầu thuộc dự án có yêu cầu thực hiện ngay nhằm bảo đảm kết nối, đồng bộ giữa các công trình thuộc dự án theo chỉ đạo tại Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định, Chỉ thị, văn bản thông báo ý kiến của lãnh đạo Chính phủ mà nếu áp dụng đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế thì không bảo đảm hiệu quả quản lý, khai thác, vận hành công trình đồng bộ, liên tục;

- Gói thầu cung cấp dịch vụ in ấn, cung cấp tem, biên lai, niêm phong theo quy định của pháp luật về quản lý thuế, hải quan;

- Gói thầu cung cấp dịch vụ tổ chức các hội nghị, hội thảo, đại hội, tập huấn (phục vụ ăn, nghỉ, đi lại cho đại biểu; trang thiết bị, thuê hội trường, phòng họp và các dịch vụ liên quan) có yêu cầu phải bố trí địa điểm ăn, nghỉ tập trung cho đại biểu và phải thực hiện gấp;

- Gói thầu phục vụ công tác đối ngoại đón đoàn khách quốc tế thăm và làm việc tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về nghi lễ đối ngoại; gói thầu mua tặng phẩm đối ngoại cho lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương đi công tác nước ngoài, đón đoàn khách quốc tế thăm và làm việc tại Việt Nam;

- Gói thầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ chỉ do một cơ sở sản xuất hoặc cung cấp; [↑](#footnote-ref-1)
2. Các gói thầu:

- Gói thầu thuộc dự án đầu tư công đặc biệt, dự án đầu tư công khẩn cấp theo quy định của pháp luật về đầu tư công

- Gói thầu thuộc các lĩnh vực chiến lược, các dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trọng điểm, quan trọng quốc gia, đường sắt tốc độ cao, đường sắt đô thị, công nghiệp nền tảng, công nghiệp mũi nhọn, hạ tầng năng lượng, hạ tầng số, giao thông xanh; [↑](#footnote-ref-2)
3. Dịch vụ, hàng hóa thuộc các lĩnh vực chiến lược; các dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trọng điểm, quan trọng quốc gia, công nghiệp nền tảng, công nghiệp mũi nhọn, hạ tầng năng lượng, hạ tầng số, giao thông xanh, quốc phòng, an ninh, nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ gắn với đào tạo nhân lực và chuyển giao công nghệ; công nghệ số trọng điểm.

- Dịch vụ, hàng hóa khẩn cấp, cấp bách theo chỉ đạo tại Nghị quyết, Kết luận, văn bản chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, văn bản thông báo ý kiến của lãnh đạo chủ chốt của Đảng và Nhà nước.

- Sản phẩm, hàng hóa từ kết quả của nhiệm vụ khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo đặc biệt theo pháp luật về khoa học và công nghệ.

- Dịch vụ, hàng hóa được áp dụng đặt hàng theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.

- Danh mục chi tiết dịch vụ, hàng hóa được áp dụng đặt hàng thực hiện theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. [↑](#footnote-ref-3)
4. Thẩm quyền ban hành danh mục mua sắm tập trung:

- Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia đối với thuốc; danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia đối với thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm trong trường hợp cần thiết;

- Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung cấp quốc gia, trừ danh mục do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung (bao gồm cả danh mục thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm) thuộc phạm vi quản lý của mình. [↑](#footnote-ref-4)
5. Các đối tượng ưu đãi bổ sung:

- Nhà thầu là cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo được cơ quan có thẩm quyền công nhận; trung tâm đổi mới sáng tạo; doanh nghiệp khoa học và công nghệ; tổ chức, doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận: doanh nghiệp công nghệ cao, cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao; doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao; tổ chức khoa học và công nghệ; trung tâm nghiên cứu và phát triển theo quy định của pháp luật;

- Sản phẩm công nghệ cao thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển do Thủ tướng Chính phủ ban hành; sản phẩm, hàng hóa từ kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo trong nước; sản phẩm, dịch vụ công nghệ số đáp ứng tiêu chí về nghiên cứu, thiết kế, phát triển do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành [↑](#footnote-ref-5)
6. Các gói thầu:

- Gói thầu thuộc dự án, dự toán mua sắm có yêu cầu cấp bách phải thực hiện ngay theo chỉ đạo tại Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định, Chỉ thị, văn bản thông báo ý kiến của lãnh đạo Chính phủ mà nếu áp dụng đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế thì không bảo đảm hoàn thành tiến độ;

- Gói thầu thuộc dự án có yêu cầu thực hiện ngay nhằm bảo đảm kết nối, đồng bộ giữa các công trình thuộc dự án theo chỉ đạo tại Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định, Chỉ thị, văn bản thông báo ý kiến của lãnh đạo Chính phủ mà nếu áp dụng đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế thì không bảo đảm hiệu quả quản lý, khai thác, vận hành công trình đồng bộ, liên tục;

- Gói thầu cung cấp dịch vụ in ấn, cung cấp tem, biên lai, niêm phong theo quy định của pháp luật về quản lý thuế, hải quan;

- Gói thầu cung cấp dịch vụ tổ chức các hội nghị, hội thảo, đại hội, tập huấn (phục vụ ăn, nghỉ, đi lại cho đại biểu; trang thiết bị, thuê hội trường, phòng họp và các dịch vụ liên quan) có yêu cầu phải bố trí địa điểm ăn, nghỉ tập trung cho đại biểu và phải thực hiện gấp;

- Gói thầu phục vụ công tác đối ngoại đón đoàn khách quốc tế thăm và làm việc tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về nghi lễ đối ngoại; gói thầu mua tặng phẩm đối ngoại cho lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương đi công tác nước ngoài, đón đoàn khách quốc tế thăm và làm việc tại Việt Nam;

- Gói thầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ chỉ do một cơ sở sản xuất hoặc cung cấp [↑](#footnote-ref-6)
7. Các gói thầu:

- Gói thầu về đào tạo chuyên sâu cho cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập do cơ sở đào tạo nước ngoài trực tiếp thực hiện tại nước ngoài; mua vé máy bay cho đoàn đi công tác trong nước và quốc tế; gói thầu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành đặc thù cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động do cần thiết phải mời cơ quan, đơn vị có thẩm quyền hoặc có chức năng, nhiệm vụ đào tạo chuyên môn được cơ quan có thẩm quyền giao;

- Gói thầu thực hiện nhiệm vụ chính trị theo chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, lãnh đạo chủ chốt của Đảng và Nhà nước Đảng và Nhà nước giao, bao gồm: tuyên truyền trên báo in, báo điện tử, đài phát thanh, truyền hình và phương tiện thông tin đại chúng khác trong trường hợp cơ quan, đơn vị được giao kinh phí tuyên truyền trực tiếp ký hợp đồng với các cơ quan này để thực hiện; hợp tác sản xuất phim, sản xuất phim; gói thầu của các đơn vị sự nghiệp của Trung ương đảng, cơ quan thuộc Chính phủ mua thông tin của các hãng thông tấn, tổ chức báo chí nước ngoài, in ấn phẩm báo chí nhằm tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước

- Gói thầu sản xuất chương trình gắn liền với ý tưởng thực hiện; tổ chức biểu diễn nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị;

- Gói thầu mua dịch vụ của các công ty xếp hạng tín dụng quốc tế; gói thầu mua dịch vụ thanh toán quốc tế (bao gồm thiết bị đi kèm) được cung cấp độc quyền bởi Hiệp hội viễn thông tài chính liên ngân hàng toàn cầu SWIFT; gói thầu mua dịch vụ của các công ty cung cấp dịch vụ thông tin tài chính - tiền tệ quốc tế và nền tảng giao dịch;

- Gói thầu cung cấp suất ăn, bữa ăn học đường hoặc gói thầu mua thực phẩm, nguyên liệu, nhiên liệu đầu vào để thực hiện việc cung cấp suất ăn, bữa ăn học đường cho học sinh bán trú, nội trú tại cơ sở giáo dục công lập;

- Gói thầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ có giá bán thống nhất do Nhà nước quy định gồm điện, nước, xăng, dầu, phí vệ sinh môi trường, cước điện thoại cố định, bảo trì hệ thống tổng đài điện thoại cố định và các hàng hóa, dịch vụ tương tự khác;

- Gói thầu mua chó nghiệp vụ, đào tạo chó nghiệp vụ, mua ma túy, chất nổ, mẫu tẩm nguồn hơi ma túy, chất nổ để huấn luyện chó nghiệp vụ; gói thầu thẩm định giá, tư vấn xác định giá tài sản liên quan đến các vụ việc, vụ án hình sự cần thực hiện gấp theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng; [↑](#footnote-ref-7)
8. [↑](#footnote-ref-8)